

**CÔNG TY TNHH MTV**  
**DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 7**  
**MST: 0301455353**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : *133* /BC-DVCI

Quận 7, ngày *29* tháng *03* năm 2017

## **BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016**

### **1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

#### **a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Trả lương thưởng theo khối lượng sản phẩm.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Căn cứ hiệu quả hoạt động (theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng Thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu.

#### **b) Quỹ tiền lương kế hoạch:**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 27 tỷ

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1,538 tỷ

#### **c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Lương của người lao động được chi trả hàng tháng, trên cơ sở tạm ứng không quá 80% trên quỹ lương của năm trước liền kề, 20% còn lại được thanh toán sau khi quỹ lương được phê duyệt.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Hàng tháng, người quản lý doanh nghiệp được tạm ứng 80% tiền lương cơ bản; số còn lại được chi trả khi Công ty hoàn thành đạt các chỉ tiêu về tài chính (doanh thu, lợi nhuận...) do chủ sở hữu giao.

+ Tiền thưởng được chi trả cho viên chức quản lý căn cứ Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty và các quy định khác của pháp luật liên quan, trong đó 90% được chi cuối năm kế hoạch, còn lại được chi trả khi kết thúc nhiệm kỳ.

**PHỤ LỤC X**  
**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**  
 (Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp**  
**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG**  
**CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2016		2017
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		<b>HẠNG 2</b>		
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	225	224	225
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng			
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	27.000	27.245	27.000
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	3.500	3.411	3.000
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	11.296	11.405	11.296
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	6	6	6
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	21,83	21,83	21,83
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.538	1.612	1.572
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng			
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng			
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	21,36	22,38	21,83

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng;

- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng

**NGƯỜI LẬP**



**Hà Thùy Linh**



**GIÁM ĐỐC**